

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC ĐẦU TƯ
Tên dự án: Chỉnh trang bờ hói cạnh đường Kim Trà nối dài (đoạn phía dưới QL1A), phường Tứ Hạ.

Kính gửi:

- UBND thị xã Hương Trà;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

- 1. Tên dự án:** Chỉnh trang bờ hói cạnh đường Kim Trà nối dài (đoạn phía dưới QL1A), phường Tứ Hạ.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.
- 3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Vạn Xuân.
- 4. Mục tiêu chính của dự án:** Đảm bảo an toàn cho người dân hai bên kè, tôn tạo cảnh quan đô thị, phục vụ dân sinh, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
5. Qui mô, công suất:
Xây dựng kè bê tông với chiều dài khoảng 92m, đường bê tông và vỉa hè dài khoảng 104m.
 - Kết cấu kè: Bề mặt bê tông xi măng (BTXM) M250, dày 30cm, đá 2x4;
 - Kết cấu đường bê tông bằng: Bề mặt BTXM M250, dày 18cm, đá 2x4;
 - Kết cấu vỉa hè: Bề mặt BTXM M150, dày 10cm, đá 2x4 có lát gạch terrazo kích thước 30x30.
* Xây dựng hệ thống thoát nước ngang tuyến.
- 6. Địa điểm dự án:** Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- 7. Diện tích sử dụng đất:** Khoảng 600m².
- 8. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- 9. Các mốc thời gian về dự án:**
 - Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 30/10/2019.
 - Thời gian thực hiện dự án: Đến hết quý II năm 2021.
 - Thời gian KC-HT (ban đầu): 27/12/2019 – 24/4/2020. Ngày hoàn thành thực tế: 28/6/2021.
- 10. Tổng mức đầu tư:** 2.522.935.000 đồng.
Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.914.632.000 đồng.
- Chi phí QLDA: 48.092.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 223.826.000 đồng
- Chi phí khác: 107.027.000 đồng.
- Dự phòng phí: 229.358.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn thu phí thoát nước.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Chinh trang bờ hói cạnh đường Kim Trà nổi dài (đoạn phía dưới QL1A), phường Tứ Hạ được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Hương Trà; với tổng mức đầu tư 2.522.935.000 đồng.

Thời gian thực hiện dự án: Đến hết quý II năm 2021.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tổng kết toàn bộ quá trình thực hiện dự án:

1.1. Tiến độ thực hiện dự án:

* Công tác chuẩn bị đầu tư: Chủ đầu tư đã hoàn tất công tác thiết kế trong quý IV/2019; qua đó đã được UBND thị xã Hương Trà phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong quý IV/2019.

Quá trình chuẩn bị đầu tư đã hoàn thiện và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

* Công tác lựa chọn nhà thầu: Chủ đầu tư đã tiến hành các bước lựa chọn nhà thầu, chỉ định thầu cho các gói thầu theo đúng trình tự và quy định của Pháp luật. Ban QLDA ĐTXD khu vực thị xã đã tiến hành công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 12/2019; qua đó phê duyệt kết quả lựa chọn gói thầu số 03 - toàn bộ phần xây lắp tại Quyết định số 565/QĐ-QLDA ngày 19/12/2019; đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Môi trường đô thị An Nhiên với giá trị trúng thầu là 1.981.275.000 đồng.

* Công tác thực hiện hợp đồng: Công trình đã được tiến hành thực hiện hợp đồng đúng theo quy định cho tất cả các gói thầu; đảm bảo quy định và tính chính xác theo luật định.

* Công tác thi công tại hiện trường: Công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng

1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:

Công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

- Hợp đồng Khảo sát, thiết kế và lập báo cáo kinh tế kỹ thuật

+ Đơn vị tư vấn: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Vạn Xuân.

+ Giá trị hợp đồng: 147.959.000 đồng.

+ Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 147.959.000 đồng.

+ Đã giải ngân thanh toán: 147.959.000 đồng.



- *Hợp đồng Thẩm tra TKBVTC&DT*

+ Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần HUE GROUP.

+ Giá trị hợp đồng: 7.429.000 đồng.

+ Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 7.429.000 đồng.

+ Đã giải ngân thanh toán: 7.429.000 đồng.

- *Hợp đồng Toàn bộ phần xây lắp*

+ Đơn vị tư vấn: Công ty TNHH MTV Xây dựng và Môi trường đô thị An Nhiên.

+ Giá trị hợp đồng: 1.981.275.000 đồng.

+ Khối lượng đã nghiệm thu hoàn thành: 1.975.157.000 đồng.

+ Đã giải ngân thanh toán: 1.975.157.000 đồng.

Trong đó:

Thanh toán: 1.975.157.000 đồng.

Tạm ứng chưa thu hồi: 0 đồng.

- *Hợp đồng Bảo hiểm công trình*

+ Đơn vị tư vấn: Công ty bảo hiểm toàn cầu Thừa Thiên Huế.

+ Giá trị hợp đồng: 3.829.000 đồng.

+ Khối lượng đã nghiệm thu thanh toán: 3.829.000 đồng.

+ Đã giải ngân thanh toán: 3.829.000 đồng.

1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:

- Lũy kế vốn đã bố trí: 2.283.691.000 đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân: 2.236.449.000 đồng.

Trong đó:

+ Tạm ứng chưa thu hồi: 0 đồng.

+ Thanh toán khối lượng hoàn thành: 2.236.449.000 đồng.

1.4. Chất lượng công việc đạt được:

Đến nay, công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

Khối lượng đã nghiệm thu hoàn thành xây lắp: 1.975.157.000 đồng.

Khối lượng thực hiện của dự án 1.975.157.000 đồng.

1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án: Không.

1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án: Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến quý II/2021.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: kế hoạch tổng thể

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong quý IV/2019.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 06/2021.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:

HA H
BAI
DU A
XU
K
TX.H
10

* Công tác khảo sát, lập BCKTKT: Đã được Chủ đầu tư thực hiện trong tháng 10/2019.

* Công tác đấu thầu:

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 12/2020.

- Tiến hành ký hợp đồng xây lắp trong tháng 12/2020 và tiến hành khởi công công trình.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 06/2021.

* Công tác quyết toán cho công trình: Chủ đầu tư hoàn thành báo cáo quyết toán trong quý I/2022 và trình cơ quan chức năng thẩm tra, phê duyệt quyết toán để hoàn thành công tác quyết toán trong quý II/2022.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu:

* Công tác khảo sát, lập BCKTKT: Đã được Chủ đầu tư thực hiện trong tháng 10/2019.

* Công tác đấu thầu:

- Triển khai công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp trong tháng 12/2020.

- Tiến hành ký hợp đồng xây lắp trong tháng 12/2020 và tiến hành khởi công công trình.

- Hoàn thành công tác xây lắp trong tháng 06/2021.

* Công tác quyết toán cho công trình: Chủ đầu tư hoàn thành báo cáo quyết toán trong quý I/2022 và trình cơ quan chức năng thẩm tra, phê duyệt quyết toán để hoàn thành công tác quyết toán trong quý II/2022.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà đã thành lập Ban quản lý dự án để trực tiếp quản lý và tiến hành theo dõi sát sao công tác đảm bảo chất lượng, đồng thời nâng cao công tác quản lý; giải quyết các vướng mắc, phát sinh tại hiện trường.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Chủ đầu tư tiến hành công tác báo cáo đúng thực tế, đảm bảo tính chính xác.

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Đối những phát sinh hiện trường và những khó khăn trong quá trình thi công. Chủ đầu tư luôn báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của các cấp quản lý và ban, ngành liên quan.

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: Đối với các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đều được chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xin ý kiến xử lý dứt điểm.

Đối với vấn đề phát sinh tại hiện trường, Chủ đầu tư đều thực hiện các biên bản xử lý hiện trường.

II. Chủ đầu tư tự đánh giá, nhận xét về Dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án:

QUẢN
N ĐÀ
Y DƯ
HU V
ƯƠNG
★

1.1. Về thực hiện các thủ tục: Công trình thực hiện theo đúng trình tự thủ tục. Quá trình chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, thi công ... đúng theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, công trình chưa xảy ra các khiếm khuyết trong quá trình thực hiện.

1.2. Về công tác phối hợp với các sở, ngành liên quan và giám sát cộng đồng: Ban QLDA ĐTXD khu vực thị xã đã nghiêm túc trong việc phối hợp với các đơn vị trong việc thực hiện đầu tư dự án. Mặt khác, thông qua ý kiến và công văn đề nghị của Chủ đầu tư, địa phương đã thành lập ban giám sát cộng đồng để có sự tham gia và giám sát chặt chẽ hơn từ cộng đồng dân cư.

1.3. Về công tác thi công: Theo hợp đồng xây dựng: ngày khởi công – hoàn thành: 27/12/2019 – 24/4/2020. Ngày hoàn thành thực tế: 28/6/2021.

1.4. Về công tác chất lượng: Công trình đạt chất lượng so với kế hoạch đề ra, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng của đơn vị hưởng lợi. Trong quá trình thi công không xảy ra các sự cố kỹ thuật cũng như an toàn thi công.

1.5. Công tác giải ngân: Kế hoạch vốn được giao: 2.283.691.000 đồng; lũy kế vốn đã được giải ngân: 2.236.449.000 đồng.

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Quản lý tiến độ thực hiện hợp đồng và dự án:

- Về thời gian thực hiện hợp đồng xây lắp: Công trình đang thực hiện trong thời hạn hợp đồng xây lắp và phụ lục hợp đồng đã ký kết.

- Về thời gian thực hiện dự án: Công trình thực hiện vượt thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt do thiếu vốn.

2.2. Quản lý khối lượng thi công xây dựng trong hợp đồng và dự án:

Khối lượng xây lắp đã hoàn thành 1.975.157.000 đồng.

- Sau khi bàn giao công trình thì nhà thầu đã tiến hành tập kết vật liệu, chuẩn bị các công việc chính để khởi công công trình.

- Trong quá trình thi công nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các hạng mục, công việc đã được phê duyệt và các yêu cầu ghi trong hợp đồng giữa đơn vị thi công và Chủ đầu tư.

- Các vật liệu đã được các bên kiểm tra, thí nghiệm đạt yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình. Cán bộ giám sát kiểm tra thường xuyên công trình, nghiệm thu đầy đủ các hạng mục công việc của công trình (Kiểm tra hiện trạng, phương án thi công, an toàn lao động, giao thông, quá trình thi công theo đúng các quy định, tiêu chuẩn hiện hành).

- Công tác nghiệm thu các hạng mục che khuất được thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn.

- Chủ đầu tư, giám sát kỹ thuật đã phối hợp với địa phương, giám sát cộng đồng thường xuyên theo dõi, giám sát công trình trong quá trình thi công.

- Nhà thầu đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chất lượng của công trình trong quá trình thi công.

2.3. Quản lý an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ:

TH
LÝ
T
G
C
TR
TH

- Nhà thầu đã lập biện pháp phù hợp với các quy chuẩn quy phạm và các văn bản pháp luật liên quan qui định về công tác đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công: TCVN 2287-1978, Thông tư 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng...

- Chấp hành tốt các qui định về an toàn vệ sinh lao động, PCCN.

- Đã bố trí các biển báo nguy hiểm, bảng nội qui công trường ...

- Trong quá trình thi công chưa xảy ra trường hợp tai nạn lao động và vi phạm an ninh trật tự xảy ra trên công trường;

- Lực lượng công nhân thi công trên công trường được trang bị tương đối đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động như: áo quần, giày, mũ, găng tay... Đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thi công công trình. Chấp hành tốt nội qui công trường và các qui định về vệ sinh môi trường.

- Công tác tổ chức bố trí mặt bằng công trường, công tác vệ sinh trong công trường đạt yêu cầu.

2.4. Quản lý chất lượng:

- Kiểm tra điều kiện máy móc thi công: đạt yêu cầu

- Kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào: Kiểm tra thí nghiệm đất đắp, xi măng, cát, đá, sắt thép.... trước khi sử dụng: đạt yêu cầu (có kết quả thí nghiệm, xuất xứ vật liệu kèm theo).

- Các vật liệu đưa vào công trình đều được kiểm tra xuất xứ, có kết quả thí nghiệm, xác nhận và lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Các biên bản nghiệm thu được lập theo đúng quy định, xác nhận nghiệm thu từng hạng mục công việc lưu vào tập hồ sơ công trình.

- Nhật ký thi công thể hiện đầy đủ các công việc thực hiện ở công trình theo thời gian thi công ký xác nhận các bên.

- Các bản vẽ hoàn công công trình được lập theo từng giai đoạn thi công.

Một số nội dung khác thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý chất lượng công trình.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Thông qua sự phản hồi từ Ban quản lý dự án cũng như các đơn vị liên quan; với sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo nên việc xử lý các khó khăn, vướng mắc luôn được thực hiện kịp thời.

III. Kiến nghị các giải pháp thực hiện:

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Châu

Phụ biểu 04. Mẫu thông tin về dự án

1. Tên dự án: Chinh trang bờ hói cạnh đường Kim Trà nối dài (đoạn phía dưới QL1A), phường Tứ Hạ.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Hương Trà.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Vạn Xuân.

4. Mục tiêu chính của dự án: Đảm bảo an toàn cho người dân hai bên kè, tôn tạo cảnh quan đô thị, phục vụ dân sinh, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

5. Qui mô, công suất:

Xây dựng kè bê tông với chiều dài khoảng 92m, đường bê tông và vỉa hè dài khoảng 104m.

- Kết cấu kè: Bằng bê tông xi măng (BTXM) M250, dày 30cm, đá 2x4;
- Kết cấu đường bê tông bằng: Bằng BTXM M250, dày 18cm, đá 2x4;
- Kết cấu vỉa hè: Bằng BTXM M150, dày 10cm, đá 2x4 có lát gạch terrazo kích thước 30x30.

* Xây dựng hệ thống thoát nước ngang tuyến.

6. Địa điểm dự án: Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 600m².

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

9. Các mốc thời gian về dự án:

- Ngày phê duyệt quyết định đầu tư: 30/10/2019.
- Thời gian thực hiện dự án: Đến hết quý II năm 2021.
- Thời gian KC-HT (ban đầu): 27/12/2019 – 24/4/2020. Ngày hoàn thành thực tế: 28/6/2021.

10. Tổng mức đầu tư: 2.522.935.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.914.632.000 đồng.
- Chi phí QLDA: 48.092.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 223.826.000 đồng
- Chi phí khác: 107.027.000 đồng.
- Dự phòng phí: 229.358.000 đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn thu phí thoát nước.

12. Mô tả tóm tắt dự án: Dự án Chinh trang bờ hói cạnh đường Kim Trà nối dài (đoạn phía dưới QL1A), phường Tứ Hạ được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế



hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND thị xã Hương Trà; với tổng mức đầu tư 2.522.935.000 đồng.

Thời gian thực hiện dự án: Đến hết quý II năm 2021.

Hương Trà, ngày 08 tháng 04 năm 2022

Người lập:



Phạm Trung Kiên

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Chuân



Phụ lục 05: Tiến độ lập thiết kế kỹ thuật.

Đơn vị tính: ngàn đồng.

T T	Tên gói thầu	Tên đơn vị thực hiện	Tình hình thực hiện		
			Kế hoạch (Theo kế hoạch đầu thầu)	Thực tế	Số văn bản
1	Khảo sát, lập BCKTKT	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Vạn Xuân	147.959	147.959	QĐ số 247a/QĐ- QLDA ngày 28/06/2019

Hương Trà, ngày 08 tháng 04 năm 2022

Người lập:



Phạm Trung Kiên

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Chuân

Phụ lục 6: Tiến độ thực hiện đấu thầu

Đơn vị tính: ngàn đồng

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (theo KHĐT của dự án)	Hình thức LCNT	Thời gian thực hiện HD	Thời gian thực hiện đấu thầu		Giá dự thầu	Giá trúng thầu	Chênh lệch tăng, giảm	Nhà thầu trúng thầu
					Kế hoạch	Thực tế				
1	2 Gói thầu số 1: Tư vấn khảo sát, lập BCKTKT	3 147.959	4 CDT	6 30 ngày	7 Quý IV/2019	8 Quý IV/2019	9 147.959	10 147.959	11 0	12 Công ty TNHH tư vấn xây dựng Vạn Xuân
2	Gói thầu số 2: Thẩm tra thiết kế BVT&DT	7.429	CDT	10 ngày	Quý IV/2019	Quý IV/2019	7.429	7.429	0	Công ty cổ phần H.U.E Group
3	Gói thầu số 3: Toàn bộ phần xây lắp	1.991.218	Chào hàng cạnh tranh	120 ngày	Quý IV/2019	Quý IV/2019	1981.275	1981.275	0	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Môi trường Đô thị An Nhiên
4	Gói thầu số 4: Bảo hiểm công trình	3.829	CDT	Theo HD	Quý IV/2019	Quý IV/2019	3.829	3.829	0	Công ty Bảo Minh Toàn Cầu TT Huế

Người lập:



Phạm Trung Kiên

Hương Trà, ngày 08 tháng 04 năm 2022

GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Chuẩn

Phụ lục 7: Tổng hợp tình hình thực hiện, thanh toán vốn đầu tư dự án.

Đơn vị tính: ngàn đồng

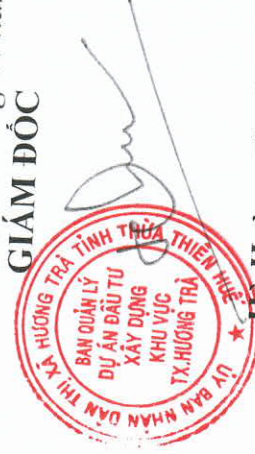
S T T	Diễn giải nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021	Giá trị khối lượng thực hiện tại hiện trường		Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu		Số vốn đã được thanh toán (tạm ứng+thanh toán khối lượng hiện trường)				Giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu nhưng chưa thanh toán			
					Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Tổng số	vốn tạm ứng	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công	Tổng số	vốn tạm ứng	Trong kỳ báo cáo	Lũy kế từ khởi công
	Tổng số	773.691	800.000	710.000	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.236.449			12.748	12.748			
I	Phân loại nguồn vốn	773.691	800.000	710.000	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.236.449			12.748	12.748			
1	Vốn nhà nước	773.691	800.000	710.000	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.236.449			12.748	12.748			
2	Vốn khác															
II	Phân loại theo chi phí	773.691	800.000	710.000	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.249.197	2.236.449			12.748	12.748			
1	Xây lắp	621.903	799.521	553.733	1.975.157	1.975.157	1.975.157	1.975.157	1.975.157			12.748	12.748			
2	Chi khác	151.788	479	109.025	274.040	274.040	274.040	274.040	261.292					12.748	12.748	

Người lập:



Phạm Trung Kiên

Hương Trà, ngày 08 tháng 04 năm 2022
GIÁM ĐỐC



Hà Hoàng Châu